

Số: 180/2020/QĐST-HNGĐ

An Dương, ngày 06 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 196/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020, giữa:

Chị Lê Thị Y, ĐKTT: Tổ dân phố T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng, nơi cư trú: Số 116L6K8 chung cư H, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng và anh Bùi Trung H, ĐKTT: Tổ dân phố T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng, nơi cư trú: Số 116L6K8 chung cư H, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Y và anh Bùi Trung H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Y và anh Bùi Trung H.
  - Về con chung: Chị Lê Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Tiến Hưng, sinh ngày 08 tháng 9 năm 2015 sau khi ly hôn. Anh Bùi Trung H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lê Thị Y là 3.500.000đ/tháng (ba triệu năm trăm nghìn đồng/tháng).

Thời hạn nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con chung đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Lê Thị Y và anh Bùi Trung H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Lê Thị Y nộp cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, anh Bùi Trung H nộp 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung để sung vào Ngân sách Nhà nước. Chị Lê Thị Y đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0012644 ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương, nên trả lại cho chị Lê Thị Y 150.000đ.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nói trên, sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày chị Lê Thị Y có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Bùi Trung H không nộp thì hàng tháng anh H còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đường sự;
- VKSND huyện An Dương;
- UBND phường Đăng Lâm;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Lưu: HS, HC-TP.

**THẨM PHÁN**

**Cao Văn Tuấn**

